

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức thu phí theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND trong lĩnh vực Thể dục thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá và Thể thao tại Tờ trình số 28/TTr-SVHTT ngày 06 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 32 thủ tục hành chính lĩnh vực thể dục thể thao thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao được sửa đổi, bổ sung mức thu phí theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (đã được công bố tại Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đã được chuẩn hóa

thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

(Chi tiết tại Danh mục đính kèm).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Giao Sở Văn hóa và Thể thao chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có liên quan căn cứ các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Căn cứ Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ, Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì cập nhật, cấu hình thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện cập nhật Quyết định công bố và nội dung thủ tục hành chính sau khi Quyết định này được ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đúng quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định và Danh mục kèm theo được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, địa chỉ <http://www.baria-vungtau.gov.vn>

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ VHTTDL (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC) (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Báo BR-VT; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo- Tin học tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Trung tâm CNTT & TT - Sở TTTT;
- Lưu: VT, NC7.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *Khd*



Đặng Minh Thông

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
MỨC THU PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 01/2024/NQ-HĐND THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

STT	Mã số hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
01	1.002445	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <p>- Nộp trực tiếp;</p> <p>- Qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			50% là 3,5 ngày làm việc).		<p>1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p>	<p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân</p>
--	--	--	----------------------------	--	---	---

							dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
02	1.002396	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			50% là 3,5 ngày làm việc).		<p>1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p>	<p>36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa -</p>
--	--	--	----------------------------	--	---	--

							Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
03	1.003441	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. (Thời gian giải quyết theo quy định là 05 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: <p>https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp</p> <p>a Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			2,5 ngày làm việc).		<p>kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>b. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh,</p>	<p>ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định</p>
--	--	--	---------------------	--	---	--

						<p>điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>b. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
04	1.000983	<p>Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: <p>https://dichvucong.baria-</p>	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp khi bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản</p>

			<p>sơ theo quy định. (Thời gian giải quyết theo quy định là 05 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 2,5 ngày làm việc).</p>	<p>vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>- Hình thức trực tuyến Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp khi bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p>	<p>năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà</p>	<p>ly của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	---	--	--	---	---

							Rịa Vũng Tàu. - Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
05	1.000953	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.baria-	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản

			<p>sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tôi đã không quá</p>	<p>năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND</p>	<p>lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	--	--	--	---	---

					<p>2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa</p>	<p>ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	---	---	--

						<p>chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
06	1.000936	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn

			<p>quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01</p>	<p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Golf, có hiệu lực từ ngày 01 tháng</p>	<p>hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	--	---	--	---	---

					<p>môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên</p>	<p>02 năm 2017.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

						<p>cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
07	1.000920	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và

		<p>phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ:</p> <p>https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh</p>	<p>2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập</p>	<p>Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	---	--	--	--	--

					<p>doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng:</p>	<p>huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Cầu lông, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức</p>
--	--	--	--	--	--	--

						<p>150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
08	1.001195	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm

		môn Taekwondo	00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).		bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)	a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể	dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao	2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
--	--	---------------	---	--	---	---	--	--

					<p>thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao</p>	<p>và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 02 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí</p>
--	--	--	--	--	--	---

						chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ	đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
09	1.000904	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Hồ sơ được nộp theo các phương thức	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết

		<p>doanh hoạt thể thao tổ đội với môn Karate</p>	<p>sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>công của tỉnh</p>	<p>sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh</p>	<p>2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19</p>	<p>định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	---	----------------------	--	---	---	--

					<p>giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt</p>	<p>tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate, có hiệu lực từ ngày 05 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân</p>	
--	--	--	--	--	---	--	--

						<p>động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
10	1.000883	Thủ tục cấp Giấy chứng	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và	Trung tâm Phục	Hồ sơ được nộp theo các	- Hình thức nộp trực tiếp,	- Luật Thể dục, thể thao số	Những nội dung còn lại của TTHC

		<p>nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn</p>	<p>trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm</p>	<p>77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 	<p>này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	---	--	------------------------------------	---	--	---	--

					<p>kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ</p>	<p>03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND</p>
--	--	--	--	--	--	---

					<p>điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

11	1.000863	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
----	----------	--	---	--	--	--	---	--

					<p>chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p>	<p>tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà</p>
--	--	--	--	--	--	--

					<p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa</p>	<p>Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						không quá 1.500.000đ		
12	1.000847	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục,</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					<p>cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh</p>	<p>thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn, có hiệu lực từ ngày 05 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên</p>
--	--	--	--	--	--	---

					<p>02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT:</p>	<p>nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	---	--	--

						300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
13	1.000830	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					<p>200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể</p>	<p>của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 4 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ</p>
--	--	--	--	--	--	--

					<p>thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung</p>	<p>điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						<p>danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
14	1.000814	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>

			làm việc).		<p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p>	<p>ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ thể thao, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu,</p>	
--	--	--	------------	--	---	---	--

					<p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
15	1.000644	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc,</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao,</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			<p>sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>		<p>CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức</p>	<p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thẩm mỹ, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa -</p>	
--	--	--	--	--	---	---	--

					<p>trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh</p>	<p>Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

						giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
16	1.000842	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn

			gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).	(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)	<p>điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p>	<p>hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND</p>	hóa, Thể thao và Du lịch
--	--	--	--	--------------------------------------	--	---	--------------------------

					<p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm</p>	<p>ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>
--	--	--	--	--	---	---

						<p>kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
17	1.005163	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.baria- 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi</p>

			<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa</p>	<p>ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thể hình và Fitness, có hiệu lực từ ngày 15</p>	<p>chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	--	--	--	--	--

					<p>không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người</p>	<p>tháng 4 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	---	--	--

						<p>đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
18	2.002188	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn sù rỗng	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục

			<p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>		<p>chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT:</p>	<p>năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với</p>	<p>hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	---	--	--	---	--	--

					<p>400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các</p>	<p>môn Lân Sư Rồng, có hiệu lực từ ngày 17 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa</p>
--	--	--	--	--	---	--

						<p>nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	bản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
19	1.000594	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn

		trí	<p>đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>- Qua Công dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ:</p> <p>https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh</p>	<p>14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,</p>	<p>hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	-----	---	---	--	---	---

					<p>doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng:</p>	<p>trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ đạo thể thao giải trí, có hiệu lực từ ngày 23 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động</p>
--	--	--	--	--	--	--

						<p>150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
20	1.000560	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm</p>

		môn Quyền anh	00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).		bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)	a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể	dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao	2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
--	--	---------------	---	--	---	---	--	--

					<p>thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao</p>	<p>và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quyền anh, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 3 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí</p>
--	--	--	--	--	--	--

						chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ	đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
21	1.000544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ	Trung tâm Phục vụ hành chính	Hồ sơ được nộp theo các phương thức	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết

		<p>doanh hoạt thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam</p>	<p>sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>công của tỉnh</p>	<p>sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh</p>	<p>2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09</p>	<p>định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	---	----------------------	--	---	---	--

					<p>giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt</p>	<p>tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 4 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024</p>
--	--	--	--	--	---	--

						<p>động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
22	1.001213	Thủ tục cấp Giấy chứng	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và	Trung tâm Phục	Hồ sơ được nộp theo các	- Hình thức nộp trực tiếp,	- Luật Thể dục, thể thao số	Những nội dung còn lại của TTHC

		<p>nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Môn tô nước trên biển</p>	<p>trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm</p>	<p>77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 	<p>này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	--	------------------------------------	---	--	---	--

					<p>kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ</p>	<p>17/2018/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Mô tô nước trên biển, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 4 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số</p>
--	--	--	--	--	--	--

					<p>điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

23	1.000518	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
----	----------	--	---	--	--	--	---	--

					<p>chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p>	<p>tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

					<p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa</p>	<p>Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						không quá 1.500.000đ		
24	1.000501	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục,</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					<p>cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh</p>	<p>thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 19/2018/TT-BVHTTDL ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quần vợt, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên</p>
--	--	--	--	--	--	--

					<p>02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT:</p>	<p>nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	---	--	--

						300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
25	1.000485	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

					<p>200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể</p>	<p>của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh</p>
--	--	--	--	--	--	--

					<p>thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung</p>	<p>doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

						<p>danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
26	1.005357	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lặn biển thể thao giải trí</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>

			làm việc).		<p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p>	<p>ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 21/2018/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lặn biển thể thao giải trí, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu,</p>	
--	--	--	------------	--	---	---	--

					<p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể</p>	<p>quản lý và sử dụng phí thâm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--	--

						thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
27	1.001801	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng sút thể thao	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc,</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình) 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao,</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p>	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

			<p>sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>		<p>CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức</p>	<p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 31/2018/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bắn súng thể thao, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa -</p>	
--	--	--	--	--	---	--	--

					<p>trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh</p>	<p>Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--

						giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ		
28	1.001500	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1. Cấp lần đầu: a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn

			gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).	(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)	<p>điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p>	<p>hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 27/2018/TT-BVHTTDL ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng ném, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND</p>	hóa, Thể thao và Du lịch
--	--	--	--	--------------------------------------	--	---	--------------------------

					<p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm</p>	<p>ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>
--	--	--	--	--	---	---

						<p>kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
29	1.005162	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria- 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi</p>

			<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>		<p>vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa</p>	<p>ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 29/2018/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Wushu, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2018.</p>	<p>chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--

					<p>không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người</p>	<p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>
--	--	--	--	--	---	---

						<p>đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>		
30	1.001517	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục

			<p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>		<p>chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT:</p>	<p>năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 28/2018/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với</p>	<p>hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	--	---	--	--	---	---	--

					<p>400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1. Cấp lần đầu:</p> <p>a. Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các</p>	<p>môn Leo núi thể thao, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa</p>
--	--	--	--	--	---	--

						<p>nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	bản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	
31	1.001527	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính công ích;	- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: 1.Cấp lần đầu: a.Kinh doanh 01 môn thể thao:	- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày	Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn

		<p>đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết.</p> <p>- Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).</p>	<p>- Qua Công dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ:</p> <p>https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)</p>	<p>2.000.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh</p>	<p>14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.</p> <p>- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.</p> <p>- Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.</p> <p>- Thông tư số 32/2018/TT-BVHTTDL ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất,</p>	<p>hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>
--	--	---	---	--	---	---

					<p>doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng:</p>	<p>trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng rổ. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ</p>
--	--	--	--	--	--	---

						<p>150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
32	1.001056	<p>Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với</p>	<p>- Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 30 phút đến 12 giờ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh</p>	<p>Hồ sơ được nộp theo các phương thức sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Qua dịch vụ 	<p>- Hình thức nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p>	<p>- Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể</p>	<p>Những nội dung còn lại của TTHC này được thực hiện theo Quyết định số 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm</p>

		môn thể thao	Đấu thể 00 phút; chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút), trừ ngày lễ, tết. - Thời gian giải quyết: 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Thời gian giải quyết theo quy định là 07 ngày làm việc, sau khi cắt giảm 50% là 3,5 ngày làm việc).		bưu chính công ích; - Qua Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ: https://dichvuc.ong.baria-vungtau.gov.vn (Dịch vụ công trực tuyến toàn trình)	a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 2.000.000đ b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 3.000.000đ. 2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao chuyên nghiệp: a. Bị mất hoặc hư hỏng: 200.000đ b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể	dục, thể thao số 26/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018. Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. - Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội. Có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2019. - Thông tư số 34/2018/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao	2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2022 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
--	--	--------------	--	--	---	--	--	--

					<p>thao: 300.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 400.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 2.000.000đ</p> <p>- Hình thức trực tuyến</p> <p>1.Cấp lần đầu:</p> <p>a.Kinh doanh 01 môn thể thao: 1.500.000đ</p> <p>b. Kinh doanh 02 môn thể thao trở lên: 2.250.000đ.</p> <p>2. Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, CLB thể thao</p>	<p>và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Đấu kiếm thể thao, có hiệu lực từ ngày 01/01/2019.</p> <p>- Nghị quyết số 46/2018/NQ-HĐND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.</p> <p>- Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 29/02/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức thu phí, lệ phí</p>
--	--	--	--	--	--	---

					<p>chuyên nghiệp:</p> <p>a. Bị mất hoặc hư hỏng: 150.000đ</p> <p>b. Thay đổi các nội dung: Tên cơ sở kinh doanh, người đại diện, địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh, điều chỉnh giảm danh mục kinh doanh hoạt động thể thao: 225.000đ</p> <p>c. Bổ sung danh mục kinh doanh hoạt động TDTT: 300.000đ/ 01 môn thể thao nhưng tối đa không quá 1.500.000đ</p>	<p>đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.</p>	
--	--	--	--	--	--	---	--